

Số: 3862/QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung cho
06 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án
đường Biệt chính 2, thành phố Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 28/11/2014, Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh về việc bổ sung nội dung ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh được ban hành Quyết định thu hồi đất và Công văn số 2629/STNMT-CCQLĐĐ ngày 13/8/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020-31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định 25/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về chủ trương đầu tư dự án Đường Biệt chính 2 thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc: phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đường Biệt chính 2, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Kế hoạch số 5128/KH-UBND ngày 22/7/2021 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường Biệt chính 2, thành phố Vũng Tàu.

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số Thông báo thu hồi đất từ số: 2394 đến số 2401; 2406 đến số 2410; 2412 đến số 2418; số 2424/TB-UBND ngày 21/3/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường Biệt chính 2, thành phố Vũng Tàu.

Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình Đường Biệt chính 2, thành phố Vũng Tàu; Quyết định số 3667/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc đính chính Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy trình về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND Tỉnh về việc đính chính Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 65/2023/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 14540/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 87,0m² đất do ông (bà) Nguyễn Thị Mỹ Dung đang sử dụng tại Phường 10 để thực hiện dự án đường Biệt Chính 2, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 14556/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Nguyễn Thị Mỹ Dung, địa chỉ hẻm 60 Hàn Thuyên, Phường 10, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đường Biệt Chính 2, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Văn bản số 1124/UBND-TNMT ngày 02/02/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc xác định lại diện tích đất ở đối với diện tích 50,0m²/86,5m² đất đã thu hồi, bồi thường liên quan đơn kiến nghị của ông (bà) Nguyễn Thị Mỹ Dung thuộc dự án đường Biệt Chính 2, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 6487/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 680,30m² đất do ông (bà) Ngô Văn Hương - Nguyễn Thị Thành (cho con là bà Ngô Thị Giang bằng giấy viết tay); ông (bà) Trần Đức Dưỡng - Đinh Thị Bích Liên; ông (bà) Ngô Văn Sơn - La Thị Tường; ông (bà) Phạm Văn Tân - Nguyễn Thị Thêm; ông (bà) Trần Văn Tân - Đậu Thị Kim Oanh; ông (bà) Bùi Đức Thuận - Phạm Thị Hạnh; ông (bà) Trịnh Văn Tư - Trịnh Thị Kim Oanh (đồng quyền sử dụng đất có bảy giấy chứng nhận) đang sử dụng tại Phường 10 để thực hiện dự án đường Biệt Chính 2, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 6502/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Ngô Văn Hương - Nguyễn Thị Thành (cho con là bà Ngô Thị Giang bằng giấy viết tay); ông (bà) Trần Đức Dưỡng - Đinh Thị Bích Liên; ông (bà) Ngô Văn Sơn - La Thị Tường; ông (bà) Phạm Văn Tân - Nguyễn Thị Thêm; ông (bà) Trần Văn Tân - Đậu Thị Kim Oanh; ông (bà) Bùi Đức Thuận - Phạm Thị Hạnh; ông (bà) Trịnh Văn Tư - Trịnh Thị Kim Oanh (đồng quyền sử dụng đất có bản giấy chứng nhận), địa chỉ Hẻm 54 Hàn Thuyên, Phường 10, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đường Biệt Chính 2, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 6663/QĐ-UBND và Quyết định số 6665/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 1.314,60m² đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Hoàng Trung Sơn, Hoàng Đình Trí, Hoàng Thị Mỹ Cảnh, Hoàng Anh Tâm và hàng thừa kế theo quy định của ông Hoàng Ngọc Thanh - đã chết, địa chỉ thu hồi hẻm 54 Hàn Thuyên, Phường 10, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Trường Trung học cơ sở Hàn Thuyên, Phường 10, thành phố Vũng Tàu - thi hành Bản án hành chính phúc thẩm số 244/2023/HC-PT ngày 18/4/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 7437/QĐ-UBND và Quyết định số 7442/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 1.452,30m² đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Hoàng Trung Sơn, Hoàng Đình Trí, Hoàng Thị Mỹ Cảnh, Hoàng Anh Tâm và hàng thừa kế theo quy định của ông Hoàng Ngọc Thanh - đã chết, địa chỉ thu hồi hẻm 54 Hàn Thuyên, Phường 10, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đường Biệt Chính, thành phố Vũng Tàu - thi hành Bản án hành chính phúc thẩm số 244/2023/HC-PT ngày 18/4/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu xét duyệt ngày 10/4/2024 (đợt 13) thuộc dự án đường Biệt chính 2, thành phố Vũng Tàu;

Theo Tờ trình số 1449/TTr-HĐBT ngày 24/4/2024 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu và đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường, thành phố Vũng Tàu tại Tờ trình số 2141/TTr-TNMT ngày 03/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung cho 06 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đường Biệt chính 2, thành phố Vũng Tàu, cụ thể như sau:

1. Diện tích đất đã thu hồi : 2.219,60m²
2. Diện tích đất đã bồi thường : 2.219,60m² (nông nghiệp)
3. Diện tích đất được tính bồi thường bổ sung chênh lệch giá đất ở và giá đất nông nghiệp (đã bồi thường theo giá đất nông nghiệp): 50,0m² (đất ở)

(Theo Văn bản số 1124/UBND-TNMT ngày 02/02/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu được Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu họp xét thống nhất ngày 10/4/2024)

4. Số hộ gia đình, cá nhân được tính bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 06 hộ.

5. Tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ (a+b): **549.657.600 đồng.**

(Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi chín triệu, sáu trăm năm mươi bảy ngàn, sáu trăm đồng)

a) Giá trị bồi thường:	:	538.880.000 đồng;
- Kinh phí bồi thường:	:	473.600.000 đồng;
+ Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất	:	448.400.000 đồng;
+ Bồi thường hoa màu, cây trái	:	0 đồng;
+ Bồi thường nhà, vật kiến trúc	:	0 đồng;
+ Bồi thường khác	:	25.200.000 đồng;
- Kinh phí hỗ trợ khác	:	65.280.000 đồng;
+ Hỗ trợ nhà, VKT	:	0 đồng;
+ Hỗ trợ khác (thuê nhà)	:	65.280.000 đồng;
b) Chi phí phục vụ công tác BTGPMB (2%)	:	10.777.600 đồng.

(Theo Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm).

6. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Do Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu chuyên toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố thực hiện tổ chức chi trả tiền cho từng hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có tên trong Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày UBND thành phố ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp với UBND Phường 10 phổ biến và niêm yết công khai Quyết định tại trụ sở UBND Phường 10 và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi; giao Quyết định đến từng người, đơn vị có đất bị thu hồi, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi.

2. Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả theo quy định.

Trường hợp các hộ gia đình, cá nhân không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo thông báo (thư mời) nhận tiền thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu (chủ đầu tư) không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

3. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm quản lý đất đã được giải phóng mặt bằng và thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người có đất bị thu hồi (*nếu có*) hoặc các giấy tờ có liên quan được quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100 Luật Đất đai (*nếu có*), chuyển cơ quan chuyên môn lập thủ tục chỉnh lý biên động đất đai theo quy định.

4. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Chi Cục thuế, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp thực hiện việc khấu trừ đi khoản tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính vào số tiền được bồi thường để hoàn trả ngân sách nhà nước đối với những trường hợp người sử dụng đất được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giải quyết khiếu nại:

Người có đất bị thu hồi, tổ chức, cá nhân có liên quan có quyền khiếu nại về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Trong khi chưa có quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền thì vẫn phải tiếp tục thực hiện Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của UBND thành phố Vũng Tàu và chịu trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng bị thu hồi đúng thời gian quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Chi Cục trưởng Chi Cục thuế, Chủ tịch UBND Phường 10, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu; Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTr.UBND thành phố Vũng Tàu;
- Kho bạc Nhà nước thành phố;
- Lưu : VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Thụy